

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh**  
**tỉnh Bình Định, giai đoạn 2023 – 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050;*

*Căn cứ Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh tỉnh Bình Định, giai đoạn 2023 – 2030.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2773/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Các Hội đoàn thể tỉnh;
- LĐ, CV VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**

**KẾ HOẠCH**

**Hành động tăng trưởng xanh tỉnh Bình Định, giai đoạn 2023 – 2030**  
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2023 của UBND tỉnh)

Thực hiện Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050 và Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030; UBND tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh tỉnh Bình Định, giai đoạn 2023 – 2030 với nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU****1. Mục đích**

- Nhằm triển khai tổ chức thực hiện Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050; Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030.

- Thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nhằm đạt được thịnh vượng về kinh tế, bền vững về môi trường và công bằng về xã hội; hướng tới nền kinh tế xanh, trung hòa các-bon và đóng góp vào mục tiêu hạn chế sự gia tăng nhiệt độ toàn cầu.

**2. Yêu cầu**

- Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh của tỉnh phải phù hợp với các quan điểm, mục tiêu, định hướng của Chiến lược và Kế hoạch quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030.

- Đề ra được bước đi cụ thể, lựa chọn những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, vận dụng sáng tạo, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tiễn của từng địa phương, từng cấp, từng ngành và xây dựng được những giải pháp tổ chức thực hiện phù hợp, khả thi để thực hiện các mục tiêu đã đề ra.

- Kết hợp hài hòa giữa giải quyết các vấn đề quan trọng, cấp bách với các vấn đề cơ bản, dài hạn; bên cạnh các nỗ lực thúc đẩy phát triển các ngành sản xuất chủ lực, hình thành các cụm liên kết ngành, việc nâng cao sức cạnh tranh, sử dụng hiệu quả tài nguyên, nâng cao khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu trở thành nhiệm vụ quan trọng trong quá trình phát triển. Cụ thể là:

+ *Về kinh tế*, việc thúc đẩy phát triển các ngành kinh tế đòi hỏi phải được thực hiện trong sự phối hợp chặt chẽ với các hoạt động tăng trưởng xanh, phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo; thực hiện sản xuất và tiêu dùng bền vững; phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững. Các hoạt động kinh tế cần được chuyển đổi theo hướng xanh, giảm phát thải khí nhà kính, hướng tới thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng “0” (PTR0).

+ *Về xã hội*, các nỗ lực cần được tập trung cho các hoạt động tạo việc làm bền vững; thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; tạo sự ổn định về quy mô và nâng cao chất lượng dân số; phát triển bền vững các đô thị, xây dựng nông thôn mới, phân bố hợp lý dân cư và lao động theo vùng; nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo để nâng cao dân trí và trình độ nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước, vùng và địa phương.

+ *Về quản lý tài nguyên, môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu*, khai thác hợp lý và sử dụng tiết kiệm, bền vững tài nguyên khoáng sản; chống thoái hóa đất, sử dụng hiệu quả và bền vững tài nguyên đất; bảo vệ môi trường nước và sử dụng bền vững tài nguyên nước; bảo vệ diện tích rừng; giảm ô nhiễm không khí ở các đô thị lớn và khu công nghiệp; đảm bảo có cơ chế quản lý hiệu quả các loại chất thải, đặc biệt là chất thải rắn và nước thải. Nâng cao nhận thức và huy động sự tham gia của các bên liên quan vào bảo vệ môi trường và thực hiện tăng trưởng xanh.

+ *Hoàn thiện khung thể chế cho tăng trưởng xanh*: Hệ thống thể chế, chính sách về tăng trưởng xanh phải được hoàn thiện theo hướng lồng ghép các mục tiêu tăng trưởng xanh vào các quy hoạch, kế hoạch phát triển của tỉnh và của các ngành, địa phương; đẩy mạnh công tác giáo dục, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tăng trưởng xanh, đào tạo và tăng cường năng lực quản lý tăng trưởng xanh cho đội ngũ cán bộ quản lý các cấp, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, nghề nghiệp và cộng đồng dân cư.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Phát triển các cụm ngành kinh tế quan trọng theo hướng xanh hóa; tăng cường sản xuất và sử dụng năng lượng tái tạo, nâng cao hiệu suất, sử dụng tiết kiệm các nguồn năng lượng; tập trung đầu tư phát triển các ngành, lĩnh vực để cải thiện, giải quyết các vấn đề môi trường, góp phần thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nhằm đạt mục tiêu phát triển kinh tế bền vững và thực hiện có hiệu quả Chiến lược Quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

Trên cơ sở các mục tiêu đã được xác định trong Chiến lược Quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và thực tế phát triển của tỉnh, xác định các mục tiêu cụ thể như sau:

#### **a) Xanh hóa các ngành kinh tế**

Chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng xanh hóa các ngành kinh tế, áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn thông qua khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên và năng lượng dựa trên nền tảng khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số, phát triển kết cấu hạ tầng bền vững để nâng cao chất lượng tăng trưởng, phát huy lợi thế cạnh tranh và giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường.

Mục tiêu chủ yếu đến năm 2030: Tiêu hao năng lượng sơ cấp trên GRDP bình quân giảm từ 1 - 1,5%/năm; tỷ trọng năng lượng tái tạo trên tổng cung cấp năng lượng sơ cấp đạt 15 - 20%; kinh tế số chiếm khoảng 30% GRDP; tỷ lệ che phủ rừng duy trì ở mức 58%; định hướng đến năm 2030 toàn tỉnh có khoảng 10.500 ha diện tích cây trồng cận chủ lực được tưới bằng công nghệ, kỹ thuật tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, trong đó khoảng 40% diện tích được tưới tự động hóa.

#### b) Xanh hóa lối sống và thúc đẩy tiêu dùng bền vững

Xây dựng lối sống xanh kết hợp với nếp sống đẹp truyền thống để tạo nên đời sống chất lượng cao hòa hợp với thiên nhiên. Thực hiện đô thị hóa, xây dựng nông thôn mới đảm bảo các mục tiêu tăng trưởng xanh, bền vững.

Mục tiêu chủ yếu đến năm 2030: Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định đạt 95% CTR sinh hoạt đô thị và 90% CTR sinh hoạt nông thôn được thu gom và xử lý đảm bảo theo quy định; sử dụng phương pháp chôn lấp trực tiếp cho tối đa 10% CTR sinh hoạt đô thị và 30% CTR sinh hoạt nông thôn được thu gom; tỷ lệ nước thải đô thị được thu gom và xử lý đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định lần lượt đạt trên 50% đối với đô thị loại II trở lên và 20% đối với các loại đô thị còn lại; tỷ lệ đảm nhận của vận tải hành khách công cộng tại đô thị (loại I) đạt ít nhất 5%; tỷ lệ xe buýt sử dụng năng lượng sạch tại đô thị (loại I) đạt 10% số lượng xe buýt mới; tỷ lệ mua sắm công xanh trong tổng mua sắm công đạt ít nhất 35%;

c) Xanh hóa quá trình chuyển đổi trên nguyên tắc bình đẳng, bao trùm, nâng cao năng lực chống chịu.

Nâng cao chất lượng cuộc sống và khả năng chống chịu của người dân với biến đổi khí hậu, đảm bảo bình đẳng về điều kiện, cơ hội phát huy năng lực và thụ hưởng thành quả của sự phát triển, không để ai bị bỏ lại phía sau trong quá trình chuyển đổi xanh.

Mục tiêu chủ yếu đến năm 2030: Chỉ số phát triển con người (HDI) đạt 0,7 - 0,8; 100% hộ gia đình ở thành thị và 80% hộ gia đình ở nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn; tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 95%.

### III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Tập trung triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ cụ thể được giao cho cấp địa phương tại Quyết định số 882/QĐ-TTg bao gồm: nhóm nhiệm vụ, hoạt động 6.2 và nhiệm vụ, hoạt động cụ thể: 1.1.2, 1.1.3, 1.2.2, 1.2.3, 1.2.4, 2.2.2, 3.2.4, 4.2.2, 5.2.2, 10.5.3, 13.1.3, 14.1.1, 16.2.2. (Theo Phụ lục đính kèm).

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND các địa phương chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch hành động này, đảm bảo thực hiện thành công Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050 và Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030.

Định kỳ hàng năm (trước ngày 15 tháng 12 của năm) các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND các địa phương báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì, các chỉ tiêu giám sát, đánh giá kết quả thực hiện tăng trưởng xanh thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các địa phương tham mưu UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện tăng trưởng xanh theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; đồng thời, kịp thời đề xuất UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND các địa phương gửi kiến nghị về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định./.